

Bản án số:18/2018/HS-ST.
Ngày: 16/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Huy Tùng

2. Ông Huỳnh Minh Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hướng-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Hoa-Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 01/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 05/11/2018 đối với:

*** Bị cáo** Huỳnh Văn T; Sinh năm: 1994;

- Đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12;

- Con ông: Huỳnh Văn T, sinh năm 1963 (sống); Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (sống); Bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; Vợ: Không có;

- Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo tại ngoại (Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:** Lê Minh H; Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (chết ngày 28/7/2017).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại H: Ông Lê Văn Đ và bà Huỳnh Thị M, cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Lê Văn Đ và bà Huỳnh Thị M cùng ủy quyền cho bà Lê Thị T; Sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, theo giấy ủy quyền ngày 26/7/2018 (Bà T có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Văn T; Sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Ông Lê Văn L; Sinh năm: 1962; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Ông Tạ Văn K; Sinh năm: 1956; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/7/2017, sau khi uống rượu bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983 chở cha ruột là Huỳnh Văn T lưu thông trên Huyện lộ 35 theo hướng từ xã B về huyện Mỹ Xuyên, khi bị cáo điều khiển xe đến ấp A, xã B khu vực nhà ông Tạ Văn K thì phát hiện ông Lê Văn L đi bộ từ lề trái sang lề phải theo hướng xe bị cáo và ông L đã đi qua khoảng nửa lộ, lúc đó xe của bị cáo cách ông L khoảng 20 mét nên bị cáo giảm tốc độ và điều khiển xe tránh ông L về phía bên lề trái, khi bị cáo lái xe đến chỗ ông L thì ông L không đi nữa mà đứng lại, quay người cãi nhau với ông K nên bị cáo tiếp tục điều khiển xe bên lề bên trái để tránh ông L và sau khi chạy xe khỏi ông L thì phát hiện Lê Minh H đang đi bên lề trái khoảng cách khoảng 06 mét. Do khoảng cách quá gần bị cáo không lái xe về bên lề phải kịp nên đã đụng phía sau người ông H, làm ông H ngã về sau, lưng ngã lên đầu xe của bị cáo và bị xe của bị cáo đẩy đi khoảng 02 mét, sau đó bị cáo và ông T ngã xuống lề đất còn H bị văng ra đập đầu lên lộ đal gây thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu nhưng đến 22 giờ 30 phút thì ông H tử vong.

Căn cứ Bản kết luận giám định tử thi số 154/PY.PC54, ngày 28/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lê Minh H trên cơ thể có 04 vết xay xát, rách da, sưng nề, bầm tụ máu; bầm tụ máu dưới da đầu trên diện rộng; hộp sọ bị nứt, từ vết nứt có máu và dịch tủy chảy ra ngoài. Nguyên nhân tử vong do vỡ hộp sọ.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã thu giữ xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983, nhãn hiệu SIRENA, màu nâu, dung tích 97cm³, số máy L1P5FMG-035635, số khung PCG012HT-016504 và giấy đăng ký xe 62H5- 3983 do Võ Huy K đứng tên. Vật chứng nêu trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Đề đang quản lý.

Sau khi nhận được tin báo về vụ việc, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trần Đề đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, thực nghiệm điều tra và tiến hành lấy lời khai của những người có liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T thống nhất với kết luận giám định. Bị cáo T khai nhận bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo

quy định và vào chiều ngày 28/7/2017, sau khi uống rượu bị cáo đã điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983 lưu thông trên Huyện lộ 35 theo hướng từ xã B về huyện Mỹ Xuyên, khi bị cáo điều khiển xe đến ấp A, xã B khu vực nhà ông Tạ Văn K trong lúc điều khiển xe qua lề trái để tránh ông L về phía bên lề trái thì phát hiện Lê Minh H đang đi bên lề trái khoảng cách khoảng 06 mét. Do khoảng cách quá gần bị cáo không lái xe về bên lề phải kịp nên đã đụng phía sau người ông H, làm ông H ngã về sau, lưng ngã lên đầu xe của bị cáo và bị xe của bị cáo đẩy đi khoảng 02 mét, sau đó ông H bị văng ra đập đầu lên lộ đal gây thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu nhưng đến 22 giờ 30 phút thì ông H tử vong.

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp bị hại thống nhất với kết luận giám định và bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng cho nên đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Huỳnh Văn T khai vào ngày 28/7/2017, sau khi uống rượu bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983 chở ông lưu thông trên Huyện lộ 35 theo hướng từ xã B về huyện Mỹ Xuyên, khi bị cáo điều khiển xe đến ấp A, xã B khu vực nhà ông Tạ Văn K khi cáo điều khiển xe qua lề trái thì đụng vào người bị hại H sau đó tử vong.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSĐT ngày 30/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Huỳnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề luận tội đối với bị cáo Huỳnh Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”; áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 202; Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm b, p khoản 1 Điều 46; 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 của Bộ Luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù và giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền

tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Khi tham gia giao thông bị cáo biết rõ rằng theo quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 và Điều 9 của luật giao thông đường bộ hiện hành thì có quy định khi tham gia phương tiện giao thông thì phải đi đúng làn đường của mình, phải có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, bị cáo điều khiển xe khi trong khí thở có nồng độ cồn 0,274mg/lít khí thở, vượt quá mức quy định nhưng khi tham gia giao thông bị cáo đã không thực hiện đúng theo quy định nêu trên bị cáo đã điều khiển xe đi không đúng phần đường của mình, bị cáo đã chạy xe qua đường ngược chiều đụng vào người ông Lê Minh H làm cho tai nạn xảy ra và hậu quả là làm cho bị hại H tử vong ngay sau đó. Do vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên áp dụng nguyên tắc có lợi, Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm b, p khoản 1 Điều 46; 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 của Bộ Luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Tội phạm do bị cáo Huỳnh Văn T thực hiện không những xâm hại đến tính mạng của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù tương xứng đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc bị cáo Huỳnh Văn T là người có nhân thân tốt; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục toàn bộ chi phí cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46; 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 của Bộ Luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã thu giữ xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983, nhãn hiệu SIRENA, màu nâu, dung tích 97cm³, số máy L1P5FMG-035635, số khung PCG012HT-016504 và giấy đăng ký xe 62H5- 3983 do Võ Huy K đứng tên. Xét thấy, chiếc xe nêu trên do bị cáo mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định nhưng trong vụ án này bị cáo đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho nên căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố hình sự năm 2015 Hội đồng xử trả lại chiếc xe nêu trên cho bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại và tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

[8] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

* Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn T chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 62H5- 3983, nhãn hiệu SIRENA, màu nâu, dung tích 97cm³, số máy L1P5FMG-035635, số khung PCG012HT-016504 và giấy đăng ký xe 62H5- 3983 do Võ Huy K đứng tên (Các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Đề đang quản lý)

* Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Huỳnh Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Công an huyện Trần Đề;
- (cơ quan CSĐT; bộ phận HSNVCS; Cơ quan THAHS; Nhà tạm giữ);
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu (HSVA & TA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Công Minh